

DANH MỤC MUA SẮM CAMERA BVĐK TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo thông báo số: /TB-BVĐK ngày tháng 11 năm 2019)

STT	Danh mục hàng hóa		Số lượng	Đơn vị tính	Thời gian bảo hành	Đơn giá VAT	Thành tiền đã bao gồm thuế VAT
1	Camera Dome áp trần		43	Cái	24 tháng		
		Cảm biến hình ảnh: 1/2.8" 2.0 Megapixel Sony ePoE Tương thích nhiều size ống kính linh hoạt dựa trên mục đích sử dụng (thay đổi góc nhìn tăng hoặc giảm, tầm nhìn xa hoặc gần). • Night breaker camera • Chuẩn nén hình ảnh: H265+/H265, H264+/H.264 và MJPEG • Độ phân giải: 50/60fps@1080P(1920×1080) • Hỗ trợ cân bằng ánh sáng, bù sáng, chống ngược sáng (120dB), chống nhiễu 3D- DNR, cảm biến ngày/đêm giúp camera tự động điều chỉnh hình ảnh và màu sắc đẹp nhất phù hợp nhất với mọi môi trường ánh sáng • Công nghệ Starlight cho hình ảnh sáng rõ đẹp, trong điều kiện thiếu sáng • Hỗ trợ 20 user truy cập cùng lúc • Ống kính: 3.6mm • Tầm xa hồng ngoại: 30m • Hỗ trợ ePoE (cấp nguồn và dữ liệu trên cáp mạng lên đến 800m) giúp giảm chi phí dây nguồn và nguồn cho camera • Hỗ trợ âm thanh 2 chiều (mic in/mic out) , Báo động (alarm in / alarm out) • Hỗ trợ phân tích hình ảnh thông minh : nhận diện khuôn mặt , hàng rào ảo.... • Nguồn 12VDC/POE/ePoE • Chuẩn chống bụi và nước IP67, hỗ trợ thẻ nhớ MicroSD lên đến 128GB • Hỗ trợ chuẩn kết nối Onvif • Nhiệt độ hoạt động -30~+60°C :có thể hoạt động ở môi trường thời tiết khắc nghiệt như khu vực băng giá hay bên trong kho lạnh" Tính hợp lệ của hàng hóa : Có giấy xác nhận của hãng sản xuất Dịch vụ lắp đặt cấu hình và bảo trì, bảo hành tại nơi sử dụng 02 năm					

2	Camera Dome áp trần tích hợp Mic-Audio	10	Cái	24 tháng		
	 • Camera IP 4MP ePoE • Cảm biến hình ảnh: 1/3" 4 Megapixel CMOS • Chuẩn nén hình ảnh: H265+/H.265/H264+/H.264 • Độ phân giải: 25/30fps@4M(2688×1520) • Hỗ trợ cân bằng ánh sáng, bù sáng, chống ngược sáng, chống nhiễu 3D-DNR, cảm biến ngày/đêm giúp camera tự động điều chỉnh hình ảnh và màu sắc đẹp nhất phù hợp nhất với mọi môi trường ánh sáng • Chuyên chống ngược sáng true WDR(140db) • Hỗ trợ 10 user truy cập cùng lúc • Ống kính: 3.6mm (góc nhìn 83°) • Tầm xa hồng ngoại: 30m • Hỗ trợ thẻ nhớ MicroSD, tối đa 128GB • Hỗ trợ chức năng phát hiện khuôn mặt • Hỗ trợ audio in/out, âm thanh 2 chiều • Báo động: 1 báo động vào Hỗ trợ các thiết bị báo động như công tắc từ hoặc PIR ,1 báo động ra Hỗ trợ loa báo động • Hỗ trợ ePoE (cấp nguồn và dữ liệu trên cáp mạng lên đến 800m) giúp giảm chi phí dây nguồn và nguồn cho camera • Nguồn 12VDC • Chuẩn chống bụi và nước IP67 • Chuẩn chống va đập IK10 • Hỗ trợ chuẩn kết nối Onvif • Nhiệt độ hoạt động -30~+60°C :có thể hoạt động ở môi trường thời tiết khắc nghiệt như khu vực băng giá hay bên trong kho lạnh • Hỗ trợ Cloud không cần cài đặt cấu hình mạng ,dễ dàng quan sát qua phần mềm trên điện thoại , Server tại Việt Nam giúp truyền tải hình ảnh nhanh và ổn định hơn. Hỗ trợ tên miền miễn phí • Hỗ trợ chức năng Push Báo động trên phần mềm KBView Pro Tính hợp lệ của hàng hóa : Có giấy xác nhận của hãng sản xuất Dịch vụ lắp đặt cấu hình và bảo trì, bảo hành tại nơi sử dụng 02 năm					
3	Camera thân ngoài trời	15	Cái	24 tháng		



Cảm biến hình ảnh: 1/2.8" 2.0 Megapixel Sony ePoE
Tương thích nhiều size ống kính linh hoạt dựa trên mục đích sử dụng (thay đổi góc nhìn tăng hoặc giảm, tầm nhìn xa hoặc gần).

- Night breaker camera
- Chuẩn nén hình ảnh: H265+/H265, H264+/H.264 và MJPEG
- Độ phân giải: 25/30fps@1080P(1920×1080)
- Hỗ trợ cân bằng ánh sáng, bù sáng, chống ngược sáng (120dB), chống nhiễu 3D- DNR, cảm biến ngày/đêm giúp camera tự động điều chỉnh hình ảnh và màu sắc đẹp nhất phù hợp nhất với mọi môi trường ánh sáng
- Công nghệ Starlight cho hình ảnh sáng rõ đẹp, trong điều kiện thiếu sáng
- Hỗ trợ 20 user truy cập cùng lúc
- Ống kính: 3.6mm (góc nhìn 87°)
- Tầm xa hồng ngoại: 80m
- Hỗ trợ ePoE (cấp nguồn và dữ liệu trên cáp mạng lên đến 800m) giúp giảm chi phí dây nguồn và nguồn cho camera
- Hỗ trợ âm thanh 2 chiều (mic in/mic out) , Báo động (alarm in / alarm out)
- Hỗ trợ phân tích hình ảnh thông minh : nhận diện khuôn mặt , hàng rào ảo....
- Nguồn 12VDC/POE/ePoE
- Chuẩn chống bụi và nước IP67, hỗ trợ thẻ nhớ MicroSD lên đến 128GB
- Hỗ trợ chuẩn kết nối Onvif
- Nhiệt độ hoạt động -30~+60°C :có thể hoạt động ở môi trường thời tiết khắc nghiệt như khu vực băng giá hay bên trong kho lạnh
- Hỗ trợ tên miền KBVISION.TV"

Tính hợp lệ của hàng hóa : Có giấy xác nhận của hãng sản xuất
Dịch vụ lắp đặt cấu hình và bảo trì, bảo hành tại nơi sử dụng 02 năm

4 Camera Zoom xoay

2

Cái

24 tháng



- Độ phân giải: 2.0 Megapixel Sony Starvis CMOS

Tương thích nhiều size ống kính linh hoạt dựa trên mục đích sử dụng (thay đổi góc nhìn tăng hoặc giảm, tầm nhìn xa hoặc gần).

- Zoom quang 25x , zoom số 16x
- Chuẩn nén hình ảnh: H.265+/H.265/H.264+/ H.264

Độ phân giải tối đa: 25/30fps@ 2.0Mp(1920x1080), 25/30/50/60fps@ 1.0 Mp; 3DNR

- Độ nhạy sáng: màu sắc 0.005Lux@F1.6; 0Lux (hồng ngoại bật)
- Hỗ trợ cân bằng ánh sáng, chống ngược sáng, tự động lấy nét, chức năng Day/Night(ICR) cảm biến ngày /đêm. Công nghệ Night Breaker cho hình ảnh cực sắc nét dù quan sát trong môi trường thiếu sáng.
- Hỗ trợ nhiều truy cập cùng một lúc
- Hỗ trợ chức năng nhận diện khuôn mặt
- Tốc độ: 400°/s, xoay ngang 360° không có điểm dừng
- Hỗ trợ cài đặt 300 điểm tuần tra , 8 quá trình tuần tra thông minh , 5 nhóm điểm tuần tra tự động
- Hỗ trợ Auto Tracking
- Báo động: 2 báo động vào Hỗ trợ các thiết bị báo động như công tắc từ hoặc PIR ,1 báo động ra Hỗ trợ loa báo động hoặc điều khiển thiết bị khác
- Hỗ trợ thẻ nhớ Micro SD tự ghi hình không cần đầu ghi hình tối đa 128gb; Hỗ trợ âm thanh 2 chiều.
- Hỗ trợ chức năng điều khiển 3D thông minh
- Chuẩn chống nước và bụi IP 66
- Tầm xa hồng ngoại: 150m
- Nhiệt độ hoạt động -40~+70°C :có thể hoạt động ở môi trường thời tiết khắc nghiệt như khu vực băng giá hay bên trong kho lạnh

Hỗ trợ chức năng nhận diện khuôn mặt; các chức năng thông minh như hàng rào ảo, mất vật thể, thay đổi khung cảnh."

Tính hợp lệ của hàng hóa : Có giấy xác nhận của hãng sản xuất

Dịch vụ lắp đặt cấu hình và bảo trì, bảo hành tại nơi sử dụng 02 năm

5	Đầu ghi hình IP 256 kênh high-end cao cấp	1	Cái	24 tháng		
---	---	---	-----	----------	--	--

	 • Đầu ghi hình NVR 256 kênh, sử dụng bộ xử lý intel lõi tứ bộ nhớ 16GB có thể nâng cấp lên đến 64GB • Cổng vào: 256 kênh độ phân giải lên đến 12 Mp, băng thông tối đa 450Mbps • Cổng ra: 1 VGA (1920 × 1080 , 1280 × 1024, 1280 × 720) + 3 HDMI (3840 × 2160 , 1920 × 1080 , 1280 × 1024, 1280 × 720 • Chuẩn nén hình ảnh: H.265/H.264/MJPEG/MPEG4 • Đa hiển thị: Hiện thị 36 kênh trên mỗi màn hình (hỗ trợ 3 màn hình) • Xem lại: 16 kênh với băng thông lên đến 128Mbps • Hỗ trợ: Chuẩn Onvif 2.4, âm thanh hai chiều. • Hỗ trợ 16 alarm in/ 8 alarm out • Hỗ trợ: 24 SATA lên đến 160TB, 1 eSATA I, 4 USB Ports (2 USB2.0 , 2 USB 3.0), hỗ trợ chức năng Hot-swap • Hỗ trợ RAID 0/1/5/6/10 • Hỗ trợ 4 cổng RJ-45 Ports (10/100/1000Mbps) • 2 cổng SAS 3.0 cho mở rộng khả năng lưu trữ với hệ thống SAS khác. • Nguồn cung cấp: AC100V ~ 240V, 50 ~ 60 Hz. Tính hợp lệ của hàng hóa : Có giấy xác nhận của hãng sản xuất					
6	Module Quang	14	Cái	12 tháng		
	Module Quang 1Gb cho Switch thông tầng & tập trung					
7	Ổ cứng chuyên dụng camera □	4	Cái	24 tháng		
	Ổ cứng 8Tb Purz, chuyên dụng camera					
8	Hệ thống Switch 16 port tập trung	1	Cái	12 tháng		
	Hardware B20:C59	3				
	Copper Ports	8 10/100/1000BASE-T RJ45 auto-MDI/MDI-X ports				
	SFP/mini-GBIC Slots	16 100/1000BASE-X SFP interfaces				
		Compatible with 100BASE-FX SFP transceiver				
	Console	1 x RS232-to-RJ45 serial port (115200, 8, N, 1)				
	Switch Architecture	Store-and-Forward				
	Switch Fabric	48Gbps				
	Throughput	35.6Mpps@64Bytes				
	Address Table	16K entries, automatic source address learning and ageing				
	Shared Data Buffer	16M bits				
	Flow Control	IEEE 802.3x pause frame for full-duplex				

Flow Control	Back pressure for half-duplex
Jumbo Frame	10K bytes
Reset Button	< 5 sec: System reboot
	> 5 sec: Factory default
Dimensions (W x D x H)	440 x 200 x 44.5 mm, 1U height
Weight	3kg
LED	System:
	PWR (Green), DC1 (Green), DC2 (Green), Fault
	10/100/1000T RJ45 Combo Interfaces (Port 1 to Port 8):
	1000Mbps LNK/ACT (Green)
	10/100Mbps LNK/ACT (Orange)
	100/1000Mbps SFP Interfaces (Port 9 to Port 24):
	1000Mbps LNK/ACT (Green)
Power Consumption	100Mbps LNK/ACT (Orange)
	Max. 38 Watts/130 BTU (AC input)
	Max. 37.8 Watts/129 BTU (DC input)
Power Requirements – AC	AC 100~240V, 50/60Hz 0.75A
Power Requirements – DC	48V DC @ 1.1A, Range: 36V ~ 60V DC
DI/DO	2 Digital Input (DI):
	Level 0: -24~2.1V
	Level 1: 2.1~24V
	Max. input current: 10mA
	2 Digital Output (DO): Open collector to 24VDC, 100mA
ESD Protection	6KV DC
Fan	2 x smart fan
Layer 2 Management Functions	
Port Configuration	Port disable / enable
	Auto-negotiation 10/100/1000Mbps full and half duplex mode selection
	Flow control disable / enable
Port Status	Display each port's speed duplex mode, link status, flow control status,

Port Status	auto-negotiation status, trunk status
Port Mirroring	TX / RX / Both
	Many-to-1 monitor
VLAN	802.1Q tagged based VLAN
	Q-in-Q tunneling
	Private VLAN Edge (PVE)
	MAC-based VLAN
	Protocol-based VLAN
	Voice VLAN
	IP Subnet-based VLAN
	MVR (Multicast VLAN registration)
	Up to 255 VLAN groups, out of 4095 VLAN IDs
Link Aggregation	IEEE 802.3ad LACP / static trunk
	24 groups of 8-port trunk supported
Spanning Tree Protocol	STP, IEEE 802.1D Spanning Tree Protocol
	RSTP, IEEE 802.1w Rapid Spanning Tree Protocol
	MSTP, IEEE 802.1s Multiple Spanning Tree Protocol
QoS	Traffic classification based, Strict priority and WRR
	8-level priority for switching:
	- Port Number
	- 802.1p priority
	- 802.1Q VLAN tag
	- DSCP/ToS field in IP packet
IGMP Snooping	IGMP (v1 / v2 / v3) Snooping, up to 255 multicast groups
	IGMP Querier mode support
MLD Snooping	MLD (v1 / v2) Snooping, up to 255 multicast groups
	MLD Querier mode support
Access Control List	IP-based ACL / MAC-based ACL
	Up to 256 entries
	Per port bandwidth control

	Bandwidth Control	Ingress: 100Kbps~1000Mbps					
		Egress: 100Kbps~1000Mbps					
	Layer 3 Functions						
	IP Interfaces	Max. 128 VLAN interfaces					
	Routing Table	Max. 32 routing entries					
	Routing Protocols	IPv4 hardware static routing					
		IPv6 hardware static routing					
	Management						
	Basic Management Interfaces	Console / Telnet / Web browser / SNMP v1, v2c					
	Secure Management Interfaces	SSH, SSL, SNMPv3					
	SNMP MIBs	RFC 1213 MIB-II					
		RFC 1493 Bridge MIB					
		RFC 1643 Ethernet MIB					
		RFC 2863 Interface MIB					
		RFC 2665 Ether-Like MIB					
		RFC 2819 RMON MIB (Group 1, 2, 3 and 9)					
		RFC 2737 Entity MIB					
		RFC 2618 RADIUS Client MIB					
		RFC 2863 IF-MIB					
		RFC 2933 IGMP-STD-MIB					
		RFC 3411 SNMP-Frameworks-MIB					
		RFC 4292 IP Forward MIB					
		RFC 4293 IP MIB					
		RFC 4836 MAU-MIB					
		IEEE 802.1X PAE					
		LLDP					
9	Hệ thống Switch POE 16 port thông tầng		7	Cái	12 tháng		
	Ethernet Port	2*10/100/1000 Base-T (Combo port) 2*1000 Base-X (Combo port) 16*10/100 Base-T (PoE power supply)					
	PoE Power Consumption	Port1/2 support Hi-PoE (60W), PoE+, PoE Each power ≤30W					
		Total≤190W					

	<table><tr><td>PoE Protocol</td><td>IEEE802.3af, IEEE802.3at, Hi-PoE</td></tr><tr><td>Switching Capacity</td><td>8.8G</td></tr><tr><td>Packet Forwarding Rate</td><td>5.36Mpps</td></tr><tr><td>Humidity</td><td>0%~90%</td></tr><tr><td>Power</td><td>AC 100~240V</td></tr><tr><td>Lightning Protection</td><td>Common Mode 4KV Differential Mode 2V</td></tr><tr><td>Working Temperature</td><td>-10°C~5°C</td></tr><tr><td>Weight</td><td>3.51kg</td></tr><tr><td>Dimension(W×D×H)</td><td>440mm x300mm x44mm</td></tr><tr><td>System</td><td>Username / password: admin/admin</td></tr><tr><td>IP Address :192.168.1.110/24</td><td></td></tr><tr><td>PoE Budget</td><td>190W</td></tr><tr><td>MAC Table</td><td>4K</td></tr><tr><td>VLAN</td><td>802.1Q Standard VLAN</td></tr><tr><td>Spanning Tree</td><td>STP RSTP</td></tr><tr><td>Port Aggregation</td><td>Static link aggregation LACP protocol</td></tr><tr><td>Mirroring</td><td>Many-to-one port mirroring</td></tr><tr><td>DHCP</td><td>Support DHCP-Client</td></tr><tr><td>Long Distance Mode</td><td>"Power & Data" transmission distance up to 250m</td></tr><tr><td>Flow Control</td><td>Half-duplex based on back pressure type control; Full duplex based on PAUSE frame</td></tr><tr><td>Security Features</td><td>IP+MAC binding based on port; IEEE802.1x port authentication</td></tr><tr><td>System Maintenance</td><td>One-key recovery Support the updated packet upload System log</td></tr><tr><td>QoS</td><td>High and low priority, WRR 802.1P, DSCP Support priority according to protocol</td></tr><tr><td>Network Management</td><td>WEB(http and https protocol) Support SNMP V1/V2C/V3Full duplex based on PAUSE frame</td></tr><tr><td>Long Distance Mode</td><td>PoE setting (real-time port consumption) PoE event statistics Green PoE</td></tr><tr><td colspan="2">Tính hợp lệ của hàng hóa : Có giấy xác nhận của hãng sản xuất Dịch vụ lắp đặt cấu hình và bảo trì, bảo hành tại nơi sử dụng 01 năm</td></tr></table>	PoE Protocol	IEEE802.3af, IEEE802.3at, Hi-PoE	Switching Capacity	8.8G	Packet Forwarding Rate	5.36Mpps	Humidity	0%~90%	Power	AC 100~240V	Lightning Protection	Common Mode 4KV Differential Mode 2V	Working Temperature	-10°C~5°C	Weight	3.51kg	Dimension(W×D×H)	440mm x300mm x44mm	System	Username / password: admin/admin	IP Address :192.168.1.110/24		PoE Budget	190W	MAC Table	4K	VLAN	802.1Q Standard VLAN	Spanning Tree	STP RSTP	Port Aggregation	Static link aggregation LACP protocol	Mirroring	Many-to-one port mirroring	DHCP	Support DHCP-Client	Long Distance Mode	"Power & Data" transmission distance up to 250m	Flow Control	Half-duplex based on back pressure type control; Full duplex based on PAUSE frame	Security Features	IP+MAC binding based on port; IEEE802.1x port authentication	System Maintenance	One-key recovery Support the updated packet upload System log	QoS	High and low priority, WRR 802.1P, DSCP Support priority according to protocol	Network Management	WEB(http and https protocol) Support SNMP V1/V2C/V3Full duplex based on PAUSE frame	Long Distance Mode	PoE setting (real-time port consumption) PoE event statistics Green PoE	Tính hợp lệ của hàng hóa : Có giấy xác nhận của hãng sản xuất Dịch vụ lắp đặt cấu hình và bảo trì, bảo hành tại nơi sử dụng 01 năm						
PoE Protocol	IEEE802.3af, IEEE802.3at, Hi-PoE																																																									
Switching Capacity	8.8G																																																									
Packet Forwarding Rate	5.36Mpps																																																									
Humidity	0%~90%																																																									
Power	AC 100~240V																																																									
Lightning Protection	Common Mode 4KV Differential Mode 2V																																																									
Working Temperature	-10°C~5°C																																																									
Weight	3.51kg																																																									
Dimension(W×D×H)	440mm x300mm x44mm																																																									
System	Username / password: admin/admin																																																									
IP Address :192.168.1.110/24																																																										
PoE Budget	190W																																																									
MAC Table	4K																																																									
VLAN	802.1Q Standard VLAN																																																									
Spanning Tree	STP RSTP																																																									
Port Aggregation	Static link aggregation LACP protocol																																																									
Mirroring	Many-to-one port mirroring																																																									
DHCP	Support DHCP-Client																																																									
Long Distance Mode	"Power & Data" transmission distance up to 250m																																																									
Flow Control	Half-duplex based on back pressure type control; Full duplex based on PAUSE frame																																																									
Security Features	IP+MAC binding based on port; IEEE802.1x port authentication																																																									
System Maintenance	One-key recovery Support the updated packet upload System log																																																									
QoS	High and low priority, WRR 802.1P, DSCP Support priority according to protocol																																																									
Network Management	WEB(http and https protocol) Support SNMP V1/V2C/V3Full duplex based on PAUSE frame																																																									
Long Distance Mode	PoE setting (real-time port consumption) PoE event statistics Green PoE																																																									
Tính hợp lệ của hàng hóa : Có giấy xác nhận của hãng sản xuất Dịch vụ lắp đặt cấu hình và bảo trì, bảo hành tại nơi sử dụng 01 năm																																																										
10	Cung cấp và lắp đặt triển khai hoàn chỉnh theo chuẩn công nghiệp cho hạ tầng mạng LAN, hệ thống cáp Camera, hệ thống cáp thông tầng ... (bao gồm cung cấp thiết bị vật tư thi công Camera & hệ thống thông tầng cho toàn bệnh viện, hộp đầu nối, CB, nẹp, ống nhựa và các vật tư phụ khác ...)	1	Ht																																																							
	Hệ thống camera (nguồn POE): Cáp data: Cáp quang 12FO Cáp quang 4FO Cáp mạng AMP cat6																																																									

	Tủ Rack và phụ kiện tủ				
	Hộp thuê bao quang				
	Vật tư phụ:				
	Vật tư phụ thi công hệ thống cáp mạng máy tính, điện thoại, (Nẹp nhựa, ống ruột gà, vít, tắc kê nhựa, băng keo, dây rút...)				
	Dây điện,...				
	Dịch vụ				
	Dịch vụ lắp đặt cấu hình Switch				
	Dịch vụ lắp đặt cấu hình đầu ghi				
	Dịch vụ lắp đặt cấu hình Camera				
	Tổng cộng (bao gồm thuế, vận chuyển & lắp đặt VND)				